

Bản án số: 13/2023/HS-ST

Ngày 07/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯ NGHĨA, TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Cao Trung.
2. Ông Nguyễn Tấn Bôn.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Thanh – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi
tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Phúc Thịnh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 4 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 18/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 31/2023/HSST-QĐ ngày 28/3/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hà N** (tên gọi khác: không), sinh ngày 20/5/1998; nơi sinh: tỉnh Quảng Ngãi; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Kỹ sư; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh Đ và bà Hà Thị Kim P; vợ, con: không có; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/10/2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tư Nghĩa đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm T – Luật sư Văn phòng Luật sư H– Chi nhánh tại Quảng Ngãi, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Đà Nẵng; địa chỉ: Số 406/5 Phạm Văn Đ, thị trấn C, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

- **Bị hại:** Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1980, trú tại: Thôn A3 xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1970, trú tại: Thôn T, xã P, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

- **Người làm chứng:**

+ Anh Đoàn Minh P, sinh năm 1988, trú tại: Thôn A1, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt không có lý do.

+ Anh Phan Văn L, sinh năm 1984, trú tại: Thôn A2, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 25/10/2022, Nguyễn Hà N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha biển kiểm soát 76C1-161.31 (N sử dụng băng keo trắng dán che đi chữ số “1” sau cùng), đi một mình từ thành phố Quảng Ngãi lên địa bàn xã N, huyện T với mục đích tìm người dân có sơ hở trong việc quản lý tài sản thì cướp giật. Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến thôn A1, xã N, phát hiện bà Nguyễn Thị Thu H điều khiển xe mô tô đi một mình phía trước cùng chiều với bị cáo và trong túi quần bên trái của bà H có một điện thoại di động lộ một phần ra ngoài nên N điều khiển xe chạy bám theo sau bà H. Đi khoảng 600 mét, quan sát trên đường không có ai nên N điều khiển xe áp sát xe bà H về phía bên trái, dùng tay phải giật lấy điện thoại của bà H rồi tăng tốc xe bỏ chạy. Bà H điều khiển xe đuổi theo N và hô hoán: “Có người cướp giật điện thoại”. Anh Đoàn Minh P và anh Phan Văn L nghe tiếng truy hô nên dừng xe mô tô đuổi theo N. N điều khiển xe bỏ chạy khoảng 500 mét, nghĩ không có ai đuổi theo nên dừng xe lại với mục đích kiểm tra điện thoại di động loại gì và tháo sim điện thoại ra ngoài. Khi N vừa dừng xe thì anh P điều khiển xe chạy đến chặn đầu xe và giữ N lại cùng với điện thoại di động vừa cướp giật được. Sau đó, anh L cũng chạy đến hỗ trợ anh P bắt giữ N cùng tang vật và trình báo Cơ quan công an giải quyết.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tạm giữ vật chứng của vụ án gồm: 01 (một) điện thoại di động hiệu REDMI màu trắng của bị hại, 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, 01 (một) tờ tiền polyme mệnh giá 100.000 đồng; 01 (một) tờ tiền polyme mệnh giá 50.000 đồng; 02 (hai) tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng; 01 (một) tờ tiền bằng giấy mệnh giá 5.000 đồng, 01 (một) áo khoác màu đen (hai tay áo có viền màu đỏ), 01 (một) quần Jean, 01 (một) gậy ba khúc, 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha biển kiểm soát 76C1-161.31, 01 (một) khăn trùm mặt có hình hoa văn, 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 24/KL-HĐĐGTS ngày 28/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu trắng (đã qua sử dụng), tại thời điểm định giá (ngày 28/10/2022) trị giá 1.200.000đ (Một triệu, hai trăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác.

Tại Cáo trạng số 02/CT-VKS-TN ngày 17/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Nguyễn Hà N về tội: “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi sau khi nêu lại nội dung vụ án, phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, những tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hà N từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”; Về xử lý vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 mũ bảo hiểm, 01 quần jean, 01 áo khoác màu đen, 01 gậy ba khúc; trả lại cho bị cáo số tiền 175.000đ và 01 điện thoại Samsung; trả lại cho ông Nguyễn Minh Đ xe mô tô nhãn hiệu Yamaha biển kiểm soát 76C1-161.31; Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Việc bị cáo bị truy tố và đưa ra xét xử về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hà N mức án thấp nhất của khung hình phạt.

- Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, bản kết luận điều tra của Công an huyện T, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 25/10/2022 tại xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi, Nguyễn Hà N đã sử dụng nguồn nguy hiểm cao độ là chiếc xe máy hiệu Sirius màu bạc, biển kiểm soát 76C1-161.31 để áp sát, nhanh chóng thực hiện hành vi chiếm đoạt chiếc điện thoại di động hiệu Redmi màu trắng trị giá 1.200.000đ (Một triệu, hai trăm nghìn đồng) của bị hại Nguyễn Thị Thu H rồi nhanh chóng tẩu thoát.

Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Hà N đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” thuộc trường hợp “Dùng thủ đoạn nguy hiểm” được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố để xét xử bị cáo theo điều luật đã viện dẫn nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương, gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Bị cáo đã điều khiển xe mô tô áp sát xe của bị hại để giật lấy tài sản và sau khi có được tài sản, bị cáo nhanh chóng điều khiển xe tẩu thoát. Hành vi của bị cáo không những có khả năng gây nguy hiểm cho tính mạng, sức khỏe của bị hại mà còn có thể gây nguy hiểm cho chính bản thân bị cáo. Điều đó thể hiện sự liều

lĩnh, xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Ngoài ra bị cáo có nhân thân tốt; không có tiền án, tiền sự; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo là phù hợp.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 171 của [Bộ luật hình sự](#): Xét tính chất vụ án, Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Đối với việc bị cáo khai nhận thực hiện hai vụ cướp giật điện thoại của người dân vào khoảng tháng 4/2022 và khoảng tháng 7/2022 tại địa bàn huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tư Nghĩa đã ủy thác cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Sơn phối hợp điều tra, xác minh nhưng không tìm được bị hại, khi nào xác định được bị hại sẽ xử lý sau, nên Hội đồng xét xử không xem xét, nhận định.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu đen (không kiểm tra chất lượng bên trong, đã được niêm phong) và số tiền 175.000đ (Một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) đây là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

+ Đối với 01 (một) áo khoác màu đen (hai tay áo có viền màu đỏ), 01 (một) quần Jean, 01 (một) gậy ba khúc, 01 (một) khăn trùm mặt có hình hoa văn, 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen, đây là những tài sản, đồ vật không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, lẽ ra được trả lại cho bị cáo nhưng tại phiên tòa, bị cáo không yêu cầu trả lại vì không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với chiếc xe mô tô hiệu Yamaha biển kiểm soát 76C1-161.31, đây là tài sản thuộc sở hữu của ông Nguyễn Minh Đ; ông Đ cho bị cáo mượn xe để làm phương tiện đi lại và không biết bị cáo sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội cướp giật tài sản nên cần trả lại xe cho chủ sở hữu.

[10] Xét các ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên được chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hà N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hà N phạm tội: “Cướp giật tài sản”.
2. Về hình phạt: Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của [Bộ luật hình sự](#) năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,
Xử phạt bị cáo Nguyễn Hà N 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 25/10/2022.
3. Tạm giam bị cáo Nguyễn Hà N 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 07/4/2023) để đảm bảo thi hành án.
4. Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung đối với bị cáo.
5. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.
 - + Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo khoác màu đen (hai tay áo có viền màu đỏ), 01 (một) quần Jean, 01 (một) gậy ba khúc, 01 (một) khăn trùm mặt có hình hoa văn, 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen.
 - + Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động Samsung màu đen (không kiểm tra chất lượng bên trong) và số tiền 175.000đ (Một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).
 - + Trả lại cho ông Nguyễn Minh Đ 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha biển kiểm soát 76C1-161.31 (không kiểm tra chất lượng bên trong).

Các vật chứng nêu trên hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06 tháng 02 năm 2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tư Nghĩa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi; riêng số tiền 175.000đ (Một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng), Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tư Nghĩa đã nộp vào số tài khoản 3949.0.1075854.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tư Nghĩa ngày 07/02/2023 (theo Biên lai thu tiền ngày 07/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Quảng Ngãi).

6. Về án phí: Căn cứ [Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14](#) ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Hà N phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Căn cứ Điều 331, Điều 333, khoản 1 Điều 336, Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Viện kiểm sát có quyền kháng nghị bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện Tư Nghĩa;
- Chi cục THADS huyện Tư Nghĩa;
- Bị cáo, bị hại, người có QL, NV liên quan;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Kim Ngân

